VISION

Vision & Associates

LUẬT SƯ. ĐẠI DIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ. TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH

Bản tin pháp lý

Tháng 2/2017

Nội dung

Các văn bản quan trọng **2**
Các lĩnh vực khác: **10**
Tài chính - Ngân hàng 10
Thuế 10
Giao thông vận tải 10
Xây dựng - Đất đai 11
Tài nguyên - Môi trường 11
Thông tin - Truyền thông 12
Hành chính - Tư pháp 12
Nông - Lâm - Ngư nghiệp 12
Văn bản khác 13
Địa chỉ liên hệ **14**

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại **www.vision-associates.com**

© 2017. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Các văn bản quan trọng

1. Quy định về hòa giải thương mại

Ngày 24/2/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2017/NĐ-CP quy định rõ nguyên tắc, chính sách, điều kiện, trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại.

Nghị định yêu cầu việc giải quyết tranh chấp bằng hòa giải thương mại phải đảm bảo nguyên tắc các bên tranh chấp tham gia hòa giải hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Các thông tin liên quan đến vụ việc hòa giải phải được giữ bí mật, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận bằng văn bản hoặc pháp luật có quy định khác. Nội dung thỏa thuận hòa giải không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ, không xâm phạm quyền của bên thứ ba.

Tranh chấp được giải quyết bằng hòa giải thương mại nếu các bên có thoả thuận hòa giải. Các bên có thể thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng hòa giải trước, sau khi xảy ra tranh chấp hoặc tại bất cứ thời điểm nào của quá trình giải quyết tranh chấp.

Nhà nước khuyến khích các bên tranh chấp sử dụng hòa giải thương mại để giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực thương mại và các tranh chấp khác mà pháp luật quy định được giải quyết bằng hòa giải thương mại; khuyến khích huy động các nguồn lực tham gia hoạt động hòa giải thương mại, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực hòa giải viên thương mại, tổ chức hòa giải thương mại.

Nghị định quy định các bên có quyền lựa chọn Quy tắc hòa giải của tổ chức hòa giải thương mại để tiến hành hòa giải hoặc tự thỏa thuận trình tự, thủ tục hòa giải. Trường hợp các bên không có thỏa thuận về trình tự, thủ tục hòa giải thì hòa giải viên thương mại tiến hành hòa giải theo trình tự, thủ tục mà hòa giải viên thương mại thấy phù hợp với tình tiết vụ việc, nguyện vọng của các bên và được các bên chấp thuận.

Tranh chấp có thể do một hoặc nhiều hòa giải viên thương mại tiến hành theo thỏa thuận của các bên.

Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình hòa giải, hòa giải viên thương mại đều có quyền đưa ra đề xuất nhằm giải quyết tranh chấp.

Địa điểm, thời gian hòa giải được thực hiện theo thỏa thuận của các bên hoặc theo lựa chọn của hòa giải viên thương mại trong trường hợp các bên không có thỏa thuận.

2. Sửa đổi quy định về quản lý thuế đối với giao dịch liên kết

Ngày 24/2/2017 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định về Quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết ("Nghị định 20", có hiệu lực thi hành từ ngày 1/5/2017. Nghị định đánh dấu mốc phát triển quan trọng nhất trong hệ thống quy định pháp luật về giá giao dịch liên kết (GDLK) tại Việt Nam trong suốt 10 năm qua, thể hiện cam kết của Việt Nam trong việc xây dựng chính sách thuế mang tính nhất quán đối với khung chính sách thuế toàn cầu về tính minh bạch và nỗ lực chống né thuế, cho thấy Bộ Tài chính đang có nỗ lực lớn nhằm đưa ra những quy định rõ ràng hơn và gần gũi hơn với các tiêu chuẩn quốc tế...

Nghị định 20 đã mở rộng phạm vi diễn giải đối với một số quy định hiện hành, đồng thời đưa ra một số khái niệm, nguyên tắc mới theo Hướng dẫn của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Chương trình hành động Chống xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển lợi nhuận (BEPS) và các nguồn khác.

Nghị định 20 cũng đã đưa ra một số thay đổi lớn so với quy định hiện hành liên quan tới việc kê khai, xác định giá giao dịch liên kết (GDLK) tại Việt Nam, bao gồm chuẩn bị Hồ sơ kê khai xác định giá GDLK theo ba cấp, các mẫu tờ khai GDLK mới, hướng dẫn về khấu trừ chi phí phát sinh từ GDLK và chi phí lãi vay.

Những điểm mới hoặc sửa đổi quan trọng và nổi bật trong Nghị định 20 bao gồm:

Định nghĩa về các bên có quan hệ liên kết

Ngưỡng vốn góp của chủ sở hữu được điều chỉnh tăng từ 20% lên 25% trong định nghĩa về các bên có quan hệ liên kết. Thêm vào đó, hai công ty sẽ không còn bị coi là có quan hệ liên kết nếu một bên kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp 50% tổng doanh thu hoặc giá trị mua nguyên vật liệu, hàng hóa đầu vào của bên kia.

Theo Nghị định mới, một số doanh nghiệp nhỏ sẽ được miễn nghĩa vụ soạn lập Hồ sơ xác định giá GDLK trong một số điều kiện cụ thể.

Hồ sơ kê khai xác định giá GDLK

Nghị định 20 yêu cầu chuẩn bị hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết gồm ba cấp, nhằm thu thập thêm thông tin về thuế của các công ty đa quốc gia.

Quy định này đã áp dụng hướng tiếp cận như được khuyến nghị trong Chương trình hành động số 13 (BEPS) (Hướng dẫn chuẩn bị báo cáo về chính sách giá và báo cáo lợi nhuận liên quốc gia). Cụ thể, người nộp thuế phải chuẩn bị và lưu trữ Hồ sơ thông tin tập đoàn toàn cầu (Master file), Hồ sơ quốc gia (Local file) và Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (Country by Country report).

Người nộp thuế phải cung cấp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia trong trường hợp công ty mẹ tối hậu có nghĩa vụ phải chuẩn bị và nộp báo cáo này cho Cơ

quan thuế nước sở tại, hoặc trong trường hợp người nộp thuế là Công ty mẹ tối hậu tại Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu trong kỳ tính thuế từ 18 nghìn tỷ đồng trở lên.

Nếu người nộp thuế không cung cấp được Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia, người nộp thuế phải có văn bản giải thích lý do, căn cứ pháp lý và trích dẫn quy định pháp luật cụ thể của nước đối tác về việc không cho phép người nộp thuế cung cấp Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia.

Ngoài ra, mẫu tờ khai các GDLK mới theo Nghị định 20 yêu cầu người nộp thuế phải kê khai thông tin chi tiết về báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo nhóm GDLK và giao dịch độc lập. Bất kỳ chênh lệch đáng kể nào giữa mức lợi nhuận thu được từ các GDLK và giao dịch độc lập đều có thể làm gia tăng rủi ro cho người nộp thuế và đặt ra nhiều nghi vấn từ phía cơ quan thuế.

Khấu trừ chi phí

Nghị định 20 cũng đã có qui định rõ tổng chi phí lãi vay được khấu trừ cho mục đích tính thuế không vượt quá 20% chỉ số EBITDA (lợi nhuận trước thuế chưa trừ chi phí lãi vay và chi phí khấu hao). Mặc dù được quy định trong Nghị định về giá GDLK, điều khoản này được áp dụng đối với cả khoản vay từ bên liên kết và bên độc lập. Nghị định không có điều khoản quy định về chuyển tiếp và hồi tố.

Đối với các dịch vụ nội bộ, các tiêu chí xác định chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế đã được đưa ra. Cụ thể, người nộp thuế phải chứng minh dịch vụ nội bộ được nhận thực sự mang lại lợi ích kinh tế cho người nộp thuế, đồng thời phải đưa ra bằng chứng (chứng từ kế toán, hợp đồng dịch vụ, v.v.) để chứng minh tính hợp lý của phương pháp xác định phí dịch vụ.

Các chi phí sẽ không được khấu trừ cho mục đích tính thuế nếu người nộp thuế không chứng minh được lợi ích trực tiếp và giá trị của dịch vụ đó đem lại đối với hoạt động kinh doanh của mình, ví dụ như các dịch vụ trùng lặp, chi phí phục vụ lợi ích cổ đông...

Thêm vào đó, phần lãi do bên liên kết tính thêm trên chi phí trả cho bên thứ ba không được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong trường hợp bên liên kết không đóng góp thêm giá trị cho dịch vụ đó.

Phân tích so sánh

Nghị định hướng dẫn chi tiết về phân tích so sánh, bao gồm cơ sở dữ liệu được sử dụng, lựa chọn phương pháp xác định giá GDLK, số lượng đối tượng so sánh độc lập tối thiểu và các yếu tố điều chỉnh khác (ví dụ như lợi thế chi phí theo yếu tố địa lý). Dữ liệu tài chính của các đối tượng so sánh độc lập phải cùng năm tài chính với năm tài chính của người nộp thuế hoặc cùng thời điểm phát sinh giao dịch.

Tuy nhiên, thời gian thu thập dữ liệu của đối tượng so sánh độc lập có thể được mở rộng thêm không quá một năm, trong trường hợp cơ sở dữ liệu được sử dụng chưa được cập nhật tại thời điểm thực hiện phân tích so sánh.

3. Lưu chiểu báo điện tử

Ngày 08/02/2017, Chính phủ ban hành số Nghị định số 08/2017/NĐ-CP về lưu chiểu điện tử đối với loại hình báo nói, báo hình và báo điện tử độc lập với cơ quan báo chí, có hiệu lực từ ngày 30/3/2017.

Nghị định quy định báo nói, báo hình phải được lưu giữ nguyên trạng tối thiểu sáu tháng kể từ ngày được phát sóng lần đầu; đối với báo điện tử, thời gian lưu trữ nguyên trạng ít nhất là 12 tháng kể từ ngày đăng tải lần đầu.

Đáng chú ý, các tác phẩm báo chí lưu chiểu điện tử còn được sử dụng làm căn cứ để xử lý trong trường hợp tác phẩm có nội dung sai phạm.

4. Đẩy mạnh công khai hóa thông tin về biện pháp bảo đảm đã đăng ký

Thực tế hiện nay cho thấy, việc thực hiện quy định trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm còn chưa được đầy đủ và kịp thời, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia giao dịch…

Theo Bộ Tư pháp, cơ quan chủ trì soạn thảo Dự thảo Nghị định về đăng ký biện pháp bảo đảm, hiện nay, công tác đăng ký hiện hành đang được điều chỉnh bởi Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/07/2010 và các văn bản hướng dẫn, tạo cơ sở pháp lý tương đối toàn diện, đầy đủ trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm đối với tất cả các loại tài sản.

Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng quy định về các trường hợp từ chối đăng ký của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP chưa thật sự đầy đủ. Trong khi đó, một số quy định về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP không còn phù hợp với Luật Đất đai.

Trên thực tế, việc thực hiện quy định trao đổi thông tin giữa cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm với các cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm còn chưa được đầy đủ và kịp thời, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia giao dịch, mặt khác, vẫn chưa có cơ chế để bảo đảm việc thực thi quy định này trong thực tiễn.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị định về đăng ký biện pháp bảo đảm trong bối cảnh hiện tại là cần thiết nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật liên quan, kịp thời khắc phục những bất cập, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn áp dụng pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm, qua đó tạo lập và hoàn thiện

hành lang pháp lý cho việc ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm, qua đó, thúc đẩy hoạt động cho vay có bảo đảm của nền kinh tế.

Cải cách thủ tục hành chính, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho người yêu cầu đăng ký

Theo đó, Dự thảo Nghị định về đăng ký biện pháp bảo đảm bổ sung nội dung về trình tự, thủ tục trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định về thời điểm đăng ký cho phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2013 theo hướng: Trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, đăng ký cầm cố tàu bay, thế chấp tàu bay, đăng ký thế chấp tàu biển thì thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm là thời điểm cơ quan đăng ký ghi nội dung đăng ký vào sổ đăng ký.

Đáng chú ý, Dự thảo Nghị định cũng bổ sung quy định về đăng ký trực tuyến, quy định liên thông một số thủ tục trong quy trình đăng ký nhằm cải cách thủ tục hành chính, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho người yêu cầu đăng ký. Theo đó, dự kiến quy định thủ tục liên thông trong đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất với thủ tục đăng ký biến động đất đai, chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Đối với các loại tài sản mà pháp luật quy định khi thực hiện giao dịch phải có Giấy chứng nhận quyền sở hữu, sẽ đồng thời thực hiện thủ tục đăng ký thế chấp với thủ tục ghi nhận sở hữu đối với tài sản trên Giấy chứng nhận. Về thủ tục đăng ký thay đổi với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai, dự kiến liên thông thủ tục đăng ký thay đổi với thủ tục chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận…

Cụ thể, Dự thảo Nghị định dự kiến quy định rõ cơ chế bảo đảm cho quyền yêu cầu đăng ký trực tuyến của công dân và doanh nghiệp được thực hiện trên thực tế. Quy định này nhằm tránh trường hợp sử dụng tài khoản đăng ký hoặc xóa đăng ký của cá nhân, tổ chức khác, gây mất an toàn trong Hệ thống đăng ký trực tuyến và ảnh hưởng đến tính chính xác khi cung cấp thông tin, bên cạnh đó cũng nhằm quản lý số lượt truy cập, đăng nhập cũng như quản lý về phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm đạt hiệu quả tối đa.

Cần có quy định "mở" đối với loại tài sản hiện chưa có đăng ký bảo đảm

Về cung cấp thông tin biện pháp bảo đảm, dự thảo Nghị định dự kiến quy định cung cấp thông tin theo hai trường hợp: (1) trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu; (2) trường hợp chủ động cung cấp thông tin.

Theo Bộ Tư pháp, hiện nay, pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm hiện hành mới chỉ quy định về cung cấp thông tin trên cơ sở tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Qua tổng kết thực tiễn cho thấy, việc cung cấp thông tin đối với các giao dịch

bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại một số địa phương chưa thật sự hiệu quả do thông tin được cung cấp không đầy đủ, chậm cung cấp thông tin hoặc có những cơ quan từ chối cung cấp thông tin. Do đó, để khắc phục tình trạng nêu trên, nhằm đẩy mạnh công khai hóa thông tin về biện pháp bảo đảm đã đăng ký qua đó giúp người dân có thông tin để xem xét, quyết định thực hiện các giao dịch liên quan đến tài sản bảo đảm, với vai trò là văn bản điều chỉnh thống nhất về đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, dự thảo Nghị định dự kiến bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về trách nhiệm của các cơ quan đăng ký trong việc chủ động cung cấp thông tin về các biện pháp bảo đảm đối với các loại tài sản đặc thù, thường phát sinh tranh chấp như: thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở. Việc quy định công khai thông tin về biện pháp bảo đảm nhằm giúp cho người dân, doanh nghiệp có được thông tin kịp thời về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm.

5. Dự thảo Luật tố cáo (sửa đổi): Quy định cụ thể về những nội dung bảo vệ người tố cáo

Dự thảo Luật tố cáo (sửa đổi) đã bổ sung một Chương về xử lý hành vi vi phạm, trong đó xác định rõ nguyên tắc xử lý hành vi vi phạm; áp dụng hình thức xử lý kỷ luật đối với người có thẩm quyền giải quyết tố cáo, người được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo, người có trách nhiệm tổ chức thi hành kết luận nội dung tố cáo…

Xác định rõ nguyên tắc xử lý hành vi vi phạm đối với người có thẩm quyền giải quyết tố cáo

Theo Tờ trình về Dự án Luật Tố cáo (sửa đổi) do Thanh tra Chính phủ chủ trì xây dựng gửi Bộ Tư pháp thẩm định, hiện nay, về việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đã có một số văn bản quy định như: Luật Cán bộ, công chức, Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 về xử lý kỷ luật đối với công chức, Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/04/2012 quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/72016 quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Luật Tố cáo đã có một số quy định mang tính nguyên tắc về xử lý hành vi vi phạm. Tuy nhiên, việc xử lý theo quy định Luật Tố cáo còn gặp nhiều khó khăn trên thực tế vì chưa quy định rõ ràng, thiếu các biện pháp chế tài cụ thể trong việc xử lý trách nhiệm đối với các chủ thể trong quá trình giải quyết tố cáo khi có những hành vi vi phạm pháp luật như: cố tình không giải quyết tố cáo, vi phạm thời hạn giải quyết tố cáo, cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ việc giải quyết, cố tình tố cáo sai sự thật, mạo danh người khác để tố cáo…

Do đó, dự thảo Luật đã bổ sung Chương IX về xử lý hành vi vi phạm (từ Điều 60 đến Điều 65). Trong đó đã xác định rõ nguyên tắc xử lý hành vi vi phạm; áp

dụng hình thức xử lý kỷ luật đối với người có thẩm quyền giải quyết tố cáo, người được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo, người có trách nhiệm tổ chức thi hành kết luận nội dung tố cáo; áp dụng hình thức xử lý đối với người tố cáo.

Cụ thể, quy định cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của Luật này thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật; nếu có dấu hiệu tội phạm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật. Cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên, thành viên của tổ chức chính trị xã hội có hành vi vi phạm pháp luật bị áp dụng hình thức kỷ luật hành chính thì còn bị xử lý kỷ luật đảng, xử lý kỷ luật theo quy định của tổ chức chính trị xã hội.

Cụ thể, áp dụng hình thức kỷ luật khiển trách đối với người có thẩm quyền giải quyết tố cáo khi gây khó khăn, phiền hà, cản trở đối với việc thực hiện quyền tố cáo của công dân; Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người bị tố cáo; Cố tình vi phạm quy định về thời hạn giải quyết tố cáo.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo khi tiết lộ họ, tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và những thông tin khác làm lộ danh tính của người tố cáo…

Bổ sung quyền rút tố cáo của người tố cáo

Cũng theo Tờ trình về Dự án Luật Tố cáo (sửa đổi), Luật Tố cáo bước đầu đưa ra quy định về các biện pháp bảo vệ người tố cáo. Tuy nhiên, các quy định về bảo vệ người tố cáo chưa cụ thể, khó thực hiện, chưa tạo nên thiết chế pháp lý cần thiết để bảo vệ người tố cáo một cách hiệu quả và thực chất. Trên cơ sở kế thừa các quy định về bảo vệ người tố cáo của Nghị định số 76/2012/NĐ-CP, dự thảo Luật đã dành một chương (Chương VI) quy định về bảo vệ người tố cáo. Theo đó, bên cạnh một số quy định chung về bảo vệ người tố cáo, dự thảo Luật quy định cụ thể về những nội dung bảo vệ người tố cáo như: bảo vệ tính mạng, sức khỏe, bảo vệ tài sản, bảo vệ uy tín danh dự, bảo vệ vị trí công tác việc làm của người tố cáo.

Đối với người tố cáo, dự thảo Luật quy định các quyền cho người tố cáo như: Gửi đơn hoặc trực tiếp tố cáo; được giữ bí mật họ, tên, địa chỉ, bút tích và các thông tin cá nhân khác của mình; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thông báo về việc thụ lý giải quyết tố cáo, thông báo chuyển vụ việc tố cáo sang cơ quan có thẩm quyền giải quyết; tố cáo tiếp khi có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không đúng pháp luật hoặc quá thời hạn quy định mà tố cáo không được giải quyết; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bảo vệ khi bị đe dọa, trả thù, trù dập; được khen thưởng theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, dự thảo Luật đã bổ sung quyền rút tố cáo của người tố cáo. Bên cạnh đó, dự thảo Luật quy định người tố cáo có các nghĩa vụ: nêu rõ họ, tên, địa chỉ của mình; trình bày trung thực về nội dung tố cáo; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung tố

cáo mà mình có được; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung tố cáo của mình; phối hợp với cơ quan giải quyết tố cáo khi có yêu cầu, bồi thường thiệt hại do hành vi cố ý tố cáo sai sự thật của mình gây ra…

Các lĩnh vực khác:

Tài chính - Ngân hàng

- Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước;
- Thông tư số 10/2017/TT-BTC ngày 06/02/2017 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 234/2012/TT-BTC ngày 28/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý giao dịch trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương.

Thuế

- Nghị định số 21/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2011/NĐ-CP ngày 23/03/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp;
- Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về việc phê duyệt Hiệp định và Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập.

Giao thông vận tải

- Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 480/QĐ-BGTVT ngày 22/02/2017 của Bộ Giao thông Vận tải về việc công bố Danh mục bến cảng thuộc các cảng biển Việt Nam;
- Quyết định số 471/QĐ-BGTVT ngày 22/02/2017 của Bộ Giao thông Vận tải về việc đính chính Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31/03/2016 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27/01/2011 của Bộ Giao thông Vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

- Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025;
- Thông tư số 06/2017/TT-BGTVT ngày 28/02/2017 của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định Quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ làm căn cứ để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;
- Thông tư số 05/2017/TT-BGTVT ngày 21/02/2017 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/07/2013 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.

Xây dựng - Đất đai

- Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09/02/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định Định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao;
- Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng.

Tài nguyên - Môi trường

- Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 22/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Đề án đổi mới và hiện đại hóa công nghệ trong ngành công nghiệp khai khoáng đến năm 2025";
- Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực Môi trường; Tài nguyên nước; Tài nguyên Khoáng sản; Khí tượng thủy văn; Đo đạc bản đồ và viễn thám thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 13/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm

2025";

- Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc ban hành Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;
- Thông tư số 12/2017/TT-BTC ngày 10/02/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ vốn đầu tư thiết bị của dự án triển khai ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.

Thông tin - Truyền thông

- Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính Nhà nước;
- Thông tư số 01/2017/TT-BTTTT ngày 16/02/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm.

Hành chính - Tư pháp

- Quyết định số 426/QĐ-TTCP ngày 28/02/2017 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ năm 2016;
- Quyết định số 669/QĐ-BNV ngày 20/02/2017 của Bộ Nội vụ về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ năm 2016;
- Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ về việc quy định

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Quyết định số 350/QĐ-BNN-PC ngày 15/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn năm 2016;
- Thông tư số 03/2017/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thủy sản;
- Thông tư số 02/2017/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu.

Văn bản khác

- Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;
- Quyết định số 582/QĐ-BGDĐT ngày 28/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố các Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hết hiệu lực năm 2016 và hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Quyết định số 202/QĐ-LĐTBXH ngày 17/02/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, Giấy chứng nhận đủ điều kiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện;
- Thông tư số 01/2017/TT-BVHTTDL ngày 24/02/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc quy định chi tiết Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 173/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thông tư số 02/2017/TT-BCT ngày 10/02/2017 của Bộ Công Thương về việc quy định phương pháp, trình tự lập, thẩm định và phê duyệt giá truyền tải điện.

Địa chỉ liên hệ

Văn phòng tại Hà Nội
Phạm Nghiêm Xuân Bắc
Tổng Giám đốc
Lưu Tiến Ngọc
Phó Tổng Giám đốc
Lê Quỳnh Anh
Giám đốc Công ty Luật
Nguyễn Nguyệt Dzung
Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội
49 Phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 84-4-3934 0629 / 3826 4797 - Fax: 84-4-3934 0631
E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng tại TP. HCM
Lưu Tiến Ngọc
Phó Tổng Giám đốc
Nguyễn Thị Vân
Giám đốc Văn phòng tại TP. HCM

Phòng 905, Tầng 9, CitiLight Tower
45 Đường Võ Thị Sáu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 84-8-3823 6495 - Fax: 84-8-3823 6496
E-mail: hcmvision@vision-associates.com

www.vision-associates.com